

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

### BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2008

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 bao gồm Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công, Công ty Cổ phần Thành Chí, Công ty Cổ phần Thành Tân Tiến, Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Sài Gòn – Long An, Công ty Cổ phần phòng khám đa khoa Thành Công (gọi chung là Tập đoàn).

#### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh** : Sản xuất
- Ngành nghề kinh doanh** : Sản xuất, mua bán các loại bông, xơ, sợi, vải, hàng may mặc, nguyên phụ liệu, vật tư, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm.
- Tổng số các công ty con** : 4

#### 5. Danh sách các công ty con quan trọng được hợp nhất

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Quyền biểu quyết</i>
Công ty Cổ phần Thành Chí	37 Đường 3/2, phường 8, TP. Vũng Tàu	69,40%	69,40%
Công ty Cổ phần Thành Tân Tiến	Lô I – 8D Đường số 13, nhóm CNI – Khu công nghiệp Tân Bình, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	60,69%	60,69%
Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Sài Gòn – Long An	Ấp Đức Hạnh, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	70%	70%
Công ty Cổ phần phòng khám đa khoa Thành Công	số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	61,07%	61,07%

#### II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

- Năm tài chính**  
Năm tài chính của các Công ty trong tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**  
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

## **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

---

### **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

#### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các Báo cáo tài chính hợp nhất.

#### **3. Hình thức kế toán áp dụng**

Các Công ty trong Tập đoàn sử dụng hình thức nhật ký chứng từ.

### **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

#### **2. Cơ sở hợp nhất**

Các công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con sẽ được đưa vào báo cáo tài chính hợp nhất kể từ ngày mua, là ngày công ty mẹ thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con. Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con bị thanh lý được đưa vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho tới ngày thanh lý.

Chênh lệch giữa chi phí đầu tư và phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty con tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

#### **3. Tiền và tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thanh, phường Tây Thanh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

---

### 4. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

### 5. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

### 6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Năm 2008</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 50
Máy móc và thiết bị	5 – 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 – 15
Tài sản cố định khác	3 – 15

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thanh, phường Tây Thanh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

---

### 7. Tài sản cố định vô hình

#### *Quyền sử dụng đất*

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo thời hạn thuê đất.

#### *Phần mềm máy tính*

Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy vi tính được khấu hao trong 4 năm.

### 8. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

### 9. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

### 10. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách. Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư tài chính vào các tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập tương ứng với tỷ lệ góp vốn của Công ty trong các tổ chức kinh tế này.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

### 11. Hoạt động liên doanh

Lợi ích của Tập đoàn trong những hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát và tài sản đồng kiểm soát được ghi nhận vào Báo cáo tài chính hợp nhất bằng cách phân bổ phần của Tập đoàn trong tài sản, công nợ, thu nhập và chi phí vào những khoản mục tương ứng.

### 12. Chi phí trả trước dài hạn

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

### 13. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

---

### **14. Trích lập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm**

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm là 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí trong kỳ. Trường hợp quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không đủ để chi trợ cấp cho người lao động thôi việc, mất việc trong kỳ thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

### **15. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ**

Nguồn vốn kinh doanh bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty mẹ.

### **16. Cổ phiếu quỹ**

Khi cổ phần trong vốn chủ sở hữu được mua lại, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu.

### **17. Cổ tức**

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố.

### **18. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Các Công ty trong cùng Tập đoàn có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo qui định đối với từng Công ty.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối kỳ. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thanh, phường Tây Thanh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

### 19. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được qui đổi theo tỷ giá tại ngày cuối kỳ.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2007 : 16.114 VND/USD

31/12/2008 : 16.977 VND/USD

### 20. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.

Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Tập đoàn có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ. Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi cổ đông được quyền nhận cổ tức hoặc các bên tham gia góp vốn được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	1.030.455.813	2.073.007.712
Tiền gửi ngân hàng	66.228.119.324	44.690.300.276
<b>Cộng</b>	<b><u>67.258.575.137</u></b>	<b><u>46.763.307.988</u></b>

### 2. Đầu tư ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Đầu tư chứng khoán ngắn hạn	12.361.000.000	22.187.770.000
Đầu tư ngắn hạn khác	14.067.770.000	32.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>26.428.770.000</u></b>	<b><u>54.187.770.000</u></b>

### 3. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn

Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****4. Phải thu khách hàng**

Phải thu khách hàng liên quan đến:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	64.435.676.150	85.933.566.637
Công ty Cổ phần Thành Chí	6.987.014.867	1.792.627.778
Công ty Cổ phần Thành Tân Tiến	3.143.450.570	1.896.130.734
Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Sài Gòn – Long An	-	-
Công ty Cổ phần phòng khám đa khoa Thành Công	28.050.000	-
<b>Cộng</b>	<b>74.594.191.587</b>	<b>89.622.325.149</b>

**5. Trả trước người bán**

Trả trước người bán liên quan đến:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	58.683.766.880	63.830.836.659
Công ty Cổ phần Thành Chí	631.621.289	228.383.098
Công ty Cổ phần Thành Tân Tiến	1.964.919.614	512.271.906
Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Sài Gòn – Long An	2.051.132.500	183.765.900
Công ty Cổ phần phòng khám đa khoa Thành Công	408.345.000	-
<b>Cộng</b>	<b>63.739.785.283</b>	<b>64.755.257.563</b>

**6. Các khoản phải thu khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Đức Hòa	60.413.481.756	12.000.000.000
Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công chờ hoàn tất thủ tục pháp lý	7.000.000.000	-
Chi phí lương công nhân Xí nghiệp Sợi 4 chuẩn bị hoạt động chờ quyết toán	981.348.865	-
Ông Lê Thành Công	300.000.000	-
Phải thu tiền lãi cho vay	-	530.000.000
Phải thu khác	575.635.150	1.714.650.013
<b>Cộng</b>	<b>69.270.465.771</b>	<b>14.244.650.013</b>

**7. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi**

Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán.

**8. Hàng tồn kho**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hàng mua đang đi đường	311.637.875	392.573.821
Nguyên liệu, vật liệu	66.150.171.579	108.651.828.709

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	267.875.380	3.429.635
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	37.956.799.731	56.633.197.428
Thành phẩm	49.453.796.249	60.346.634.250
Hàng hóa	1.460.776.179	2.758.018.071
Hàng gửi đi bán	4.255.992.236	5.755.652.466
<b>Cộng</b>	<b>159.857.049.229</b>	<b>234.541.334.380</b>

**9. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ, dụng cụ	500.501.803	66.380.089
Chi phí thuê nhà	38.739.700	12.739.700
Chi phí khác	270.582.891	150.044.453
<b>Cộng</b>	<b>809.824.394</b>	<b>229.164.242</b>

**10. Tài sản ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	3.048.289.993	3.861.965.620
Ký quỹ, ký cược ngắn hạn	42.247.288.497	802.672.271
Tài sản thiếu chờ xử lý	32.273.492	11.043.190
<b>Cộng</b>	<b>45.327.851.982</b>	<b>4.675.681.081</b>

**11. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>						
Số đầu năm	146.066.359.537	514.976.060.495	11.374.056.396	8.510.980.575	113.536.458.941	794.463.915.944
Tăng trong năm	77.808.609.631	65.761.476.195	2.498.335.108	3.533.314.818	3.745.008.692	153.346.744.444
Mua sắm mới	3.460.618.182	60.580.564.540	2.498.335.108	3.533.314.818	2.960.036.137	73.032.868.785
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	74.347.991.449	-	-	-	784.972.555	75.132.964.004
Tăng khác	-	5.180.911.655	-	-	-	5.180.911.655
Giảm trong năm	-	(12.419.436.083)	-	(541.013.399)	(475.928.980)	(13.436.378.462)
Chuyển sang công cụ dụng cụ	-	-	-	(325.772.833)	(258.663.905)	(584.436.738)
Thanh lý, nhượng bán	-	(12.419.436.083)	-	(192.258.748)	(217.265.075)	(12.828.959.906)
Giảm khác	-	-	-	(22.981.818)	-	(22.981.818)
<b>Số cuối năm</b>	<b>223.874.969.168</b>	<b>568.318.100.607</b>	<b>13.872.391.504</b>	<b>11.503.281.994</b>	<b>116.805.538.653</b>	<b>934.374.281.926</b>
<b>Trong đó:</b>						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	-	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn</b>						
Số đầu năm	66.296.457.346	368.848.826.374	5.788.323.812	5.024.682.861	79.726.595.512	525.684.885.905
Tăng trong năm	5.165.840.547	23.406.241.236	1.119.128.021	1.125.389.418	4.767.525.333	35.584.124.555
Khấu hao trong năm	5.165.840.547	20.613.572.722	1.119.128.021	1.125.389.418	4.767.525.333	32.791.456.041
Tăng khác	-	2.792.668.514	-	-	-	2.792.668.514
Giảm trong năm	-	(10.045.520.147)	-	(454.397.494)	(258.602.647)	(10.758.520.288)
Chuyển sang công cụ dụng cụ	-	-	-	(270.407.297)	(116.398.755)	(386.806.052)
Thanh lý, nhượng bán	-	(10.045.520.147)	-	(181.596.257)	(142.203.892)	(10.369.320.296)
Giảm khác	-	-	-	(2.393.940)	-	(2.393.940)



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định khác	Cộng
Số cuối năm	71.462.297.893	382.209.547.463	6.907.451.833	5.695.674.785	84.235.518.198	550.510.490.172
<b>Giá trị còn lại</b>						
Số đầu năm	79.769.902.191	146.127.234.121	5.585.732.584	3.486.297.714	33.809.863.429	268.779.030.039
Số cuối năm	152.412.671.275	186.108.553.144	6.964.939.671	5.807.607.209	32.570.020.455	383.863.791.754
Trong đó:						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

**12. Tài sản cố định thuê tài chính**

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	14.352.358.648	4.516.398.335	9.835.960.313
Tăng trong năm	-	682.378.146	-
Mua lại TSCĐ thuê tài chính	(5.180.911.655)	(2.792.668.514)	-
Số cuối năm	9.171.446.993	2.406.107.967	6.765.339.026

**13. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy vi tính	Cộng
<b>Nguyên giá</b>			
Số đầu năm	132.521.080.451	204.668.817	132.725.749.268
Mua sắm mới	49.410.441.905	254.166.000	49.664.607.905
Thanh lý, nhượng bán	(866.900.173)	-	(866.900.173)
Số cuối năm	181.064.622.183	458.834.817	181.523.457.000

**Giá trị hao mòn**

Số đầu năm	9.510.051.653	63.580.614	9.573.632.267
Khấu hao trong năm	2.477.201.320	53.285.247	2.530.486.567
Thanh lý, nhượng bán	(122.158.969)	-	(122.158.969)
Số cuối năm	11.865.094.004	116.865.861	11.981.959.865

**Giá trị còn lại**

Số đầu năm	123.011.028.798	141.088.203	123.152.117.001
Số cuối năm	169.199.528.179	341.968.956	169.541.497.135

**14. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Mua sắm TSCĐ	43.755.215.615	23.142.105.513
XDCB dở dang	121.636.673.541	92.693.423.292
- Công trình xưởng Nhị Xuân	879.822.905	10.253.661.844
- Công trình xưởng may	-	7.146.180.916
- Công trình nhà máy sợi	65.177.307.338	13.829.101.818
- Công trình tòa nhà Thành Công I	2.208.802.869	355.380.824
- Công trình Khu công nghiệp Đức Hòa III	35.513.030.584	35.240.303.311
- Kho bãi tổng hợp	846.013.272	23.074.345.079
- Khu đất diện tích 7.178m <sup>2</sup> thuộc dự án cụm biệt thự tỉnh lộ 44, thị trấn Long Hải	605.861.285	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thanh, phường Tây Thanh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Dây chuyền nghiền sàng đá tại mỏ lộ 4	14.571.428.571	-
- Công trình khác	1.834.406.717	2.960.142.929
<b>Cộng</b>	<b>165.391.889.156</b>	<b>116.001.222.234</b>

**15. Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh**  
Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Thành Châu với tỷ lệ vốn góp 50%.

**16. Đầu tư dài hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Dệt Việt Thắng	125.000.000	125.000.000
Công ty Cổ phần Dệt may Huế	318.000.000	318.000.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	35.000.000.000	5.000.000.000
Công ty Cổ phần du lịch Golf Vũng Tàu	8.250.000.000	-
Công ty Cổ phần Thành Phúc	1.665.000.000	1.665.000.000
Đầu tư trái phiếu	5.516.000	5.516.000
<b>Cộng</b>	<b>45.363.516.000</b>	<b>7.113.516.000</b>

**17. Chi phí trả trước dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí quản lý xây dựng cơ bản cho dự án Khu công nghiệp Đức Hòa III	1.173.161.857	387.794.091
Tiền thuê đất	126.595.660	32.554.474.632
Chi phí thuê mặt bằng	-	36.000.000
Chi phí công cụ, dụng cụ	1.966.360.398	1.922.005.151
Chi phí sửa chữa	335.995.107	401.056.219
Chi phí khác	319.678.434	-
<b>Cộng</b>	<b>3.921.791.456</b>	<b>35.301.330.093</b>

**18. Tài sản dài hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ký quỹ, ký cược dài hạn cho Công ty cho thuê Tài chính Kexim	1.840.016.842	2.233.268.089
Đặt cọc thuê nhà xưởng của Công ty TNHH MTV sản xuất dịch vụ Tân Bình	315.836.373	299.781.311
Khác	800.415.796	800.415.796
<b>Cộng</b>	<b>2.956.269.011</b>	<b>3.333.465.196</b>

**19. Vay và nợ ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn các ngân hàng	348.911.829.141	396.900.836.317
- Công ty Dệt may Tài chính Việt Nam	-	10.456.072.510
- Far East Bank	38.079.198.687	41.731.602.013
- Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	120.158.291.353	145.606.029.204
- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	66.361.308.058	106.513.426.305

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	31.693.144.158	38.644.434.074
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	33.209.615.527	-
- Ngân hàng Công thương Việt Nam - Sở Giao dịch II	58.774.920.358	53.949.272.211
- Chi nhánh Ngân hàng Đầu tư & Phát triển TP. Hồ Chí Minh	635.351.000	-
Vay cá nhân	3.200.000.000	300.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả	35.356.331.438	46.007.835.454
Nợ thuê tài chính đến hạn trả	1.778.182.524	2.214.662.535
<b>Cộng</b>	<b>389.246.343.103</b>	<b>445.423.334.306</b>

Khoản vay ngắn hạn các Ngân hàng với lãi suất theo thời điểm nhận nợ, để bổ sung vốn lưu động, mua tài sản cố định và nguyên liệu. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản cố định.

**20. Phải trả người bán**

Khoản phải trả người bán liên quan đến:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	84.755.393.777	40.613.839.780
Công ty Cổ phần Thành Chí	18.908.616.707	1.396.319.090
Công ty Cổ phần Thành Tân Tiến	2.868.283.563	1.910.797.511
Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Sài Gòn – Long An	129.520.000	2.288.022.000
Công ty Cổ phần phòng khám đa khoa Thành Công	1.400.391.321	-
<b>Cộng</b>	<b>108.062.205.368</b>	<b>46.208.978.381</b>

**21. Người mua trả tiền trước**

Người mua trả tiền trước liên quan đến:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công	15.632.978.401	22.266.724.146
Công ty Cổ phần Thành Chí	3.153.201.909	4.083.803.032
Công ty Cổ phần Thành Tân Tiến	196.004.820	30.000.000
Công ty Cổ phần Phòng khám đa khoa Thành Công	104.557.602	-
<b>Cộng</b>	<b>19.086.742.732</b>	<b>26.380.527.178</b>

**22. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	572.025.625	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	944.812.545	210.173.227
Thuế thu nhập cá nhân	155.846.449	159.984.679

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Thuế tài nguyên	5.022.368	20.823.596
Các loại thuế khác	76.574.500	168.773.140
<b>Cộng</b>	<b>1.754.281.487</b>	<b>559.754.642</b>

**Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

**Thuế xuất, nhập khẩu**

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Xem thuyết minh số IV.18.

Chi tiết thuế thu nhập doanh nghiệp dự tính phải nộp như sau:

Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	573.813.587
Công ty Cổ phần Thành Chí	1.211.930.388
Công ty Cổ phần Thành Tân Tiến	500.644.575
<b>Cộng</b>	<b>2.286.388.550</b>

**Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

**23. Phải trả người lao động**

Các khoản tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng... còn phải trả cho công nhân viên.

**24. Chi phí phải trả**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trích trước lương phải trả Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	112.499.999	18.000.000
Trích trước phí kiểm toán	100.000.000	54.545.455
Trích trước chi phí thuê nhà	55.080.000	13.540.000
Chi phí lãi vay phải trả	7.500.000	-
<b>Cộng</b>	<b>275.079.999</b>	<b>86.085.455</b>

**25. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	152.396.000	6.130.664
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	3.421.674.873	2.123.922.888
Doanh thu chưa thực hiện	1.416.908.132	-
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	2.000.000.000	10.000.000
Phải trả Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	39.984.000.000	35.815.000.000
Bà Đặng Thị Minh Thu	51.000.000.000	-
Phải trả bà Đặng Xuân Uyển tiền bảo lãnh	2.000.000.000	-
Phải trả giữ hộ quỹ bảo trợ	1.444.953.611	-
Phải trả tạm ứng nội bộ	377.642.273	223.474.872

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Cổ tức phải trả cho cổ đông	598.500.000	1.040.979.785
Các khoản phải trả, phải nộp khác	1.342.689.490	7.729.236.094
<b>Cộng</b>	<b>103.738.764.379</b>	<b>46.948.744.303</b>

**26. Phải trả dài hạn khác**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Phải trả giá trị quyền sử dụng đất đang sử dụng	37.502.000.000	37.502.000.000
Công ty TNHH Tân Hoàng Thắng tạm góp vốn	15.000.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>52.502.000.000</b>	<b>37.502.000.000</b>

**27. Vay và nợ dài hạn**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Vay dài hạn các ngân hàng	246.031.675.821	172.591.760.831
- Far East Bank	50.927.746.018	9.562.692.160
- Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	25.143.270.947	28.912.609.386
- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	6.202.800.586	9.067.691.455
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	61.490.307.603	76.817.062.130
- Ngân hàng Công thương Việt Nam - Sở Giao dịch II	88.916.207.824	32.430.643.041
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	13.056.342.843	15.120.342.843
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu - Chi nhánh Tân Bình	-	680.719.816
- Vay dài hạn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á	295.000.000	-
Thuê tài chính	3.259.998.409	4.944.079.328
<b>Cộng</b>	<b>249.291.674.230</b>	<b>177.535.840.159</b>

Khoản vay dài hạn các ngân hàng để đầu tư xây dựng cơ bản, mua máy móc thiết bị, mua xe.  
 Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay.

**Kỳ hạn thanh toán vay và nợ dài hạn**

	<b>Tổng nợ</b>	<b>Từ 1 năm trở xuống</b>	<b>Trên 1 năm đến 5 năm</b>
Vay dài hạn các ngân hàng	281.388.007.259	35.356.331.438	246.031.675.821
Thuê tài chính	5.038.180.933	1.778.182.524	3.259.998.409
<b>Cộng</b>	<b>286.426.188.192</b>	<b>37.134.513.962</b>	<b>249.291.674.230</b>

**28. Vốn chủ sở hữu****Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục **I**.

**Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu**

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn đầu tư của Nhà nước	64.000.000.000	64.000.000.000
Vốn góp của các cổ đông khác	177.839.200.000	125.824.970.000
Thặng dư vốn cổ phần	59.944.891.000	14.912.491.000
Cổ phiếu quỹ	(5.939.990.000)	(5.939.990.000)
<b>Cộng</b>	<b>295.844.101.000</b>	<b>198.797.471.000</b>

#### **Cổ tức**

Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

Cổ tức năm trước	26.434.865.800
Tạm ứng cổ tức năm nay	-
<b>Cộng</b>	<b>26.434.865.800</b>

#### **Cổ phiếu**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	24.183.920	18.982.497
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	24.183.920	18.982.497
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	24.183.920	18.982.497
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	100.450	100.450
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	100.450	100.450
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành <sup>(*)</sup>	24.083.470	18.882.047
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	24.083.470	18.882.047
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

- (\*) Trong tổng số cổ phiếu đang lưu hành có 3.414.423 cổ phiếu được phép giao dịch vào ngày 16 tháng 2 năm 2009 theo Thông báo số 50/TB – SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

#### **Mục đích trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính**

Quỹ đầu tư phát triển được dùng để bổ sung vốn điều lệ của Công ty.

Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

- Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh;
- Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị.

## **VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

### **1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	1.027.572.950.280	1.067.282.846.295

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
- Doanh thu bán thành phẩm	959.406.487.570	1.050.676.486.739
- Doanh thu bán hàng hóa, vật tư	63.527.624.590	16.606.359.556
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	3.370.279.934	-
- Doanh thu hoạt động xây dựng	1.268.558.186	-
Các khoản giảm trừ doanh thu:	(4.288.521.922)	(10.006.193.483)
- Chiết khấu thương mại	-	(7.792.692)
- Giảm giá hàng bán	(354.280)	(1.613.000)
- Hàng bán bị trả lại	(4.288.167.642)	(9.996.787.791)
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>1.023.284.428.358</b>	<b>1.057.276.652.812</b>
<i>Trong đó:</i>		
- Doanh thu bán thành phẩm	955.117.965.648	1.042.316.882.922
- Doanh thu bán hàng hóa, vật tư	63.527.624.590	14.959.769.890
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	3.370.279.934	-
- Doanh thu hoạt động xây dựng	1.268.558.186	-
<b>2. Giá vốn hàng bán</b>		
	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp	790.520.890.340	842.779.463.953
Giá vốn của hàng hóa, vật tư đã cung cấp	77.993.219.526	47.196.284.097
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	3.050.904.363	-
Giá vốn hoạt động xây dựng	1.248.825.435	-
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	(6.388.309.669)
Hoàn nhập quỹ lương do trích thừa	-	(5.544.297.998)
<b>Cộng</b>	<b>872.813.839.664</b>	<b>878.043.140.383</b>
<b>3. Doanh thu hoạt động tài chính</b>		
	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Lãi tiền gửi	1.563.565.658	1.602.368.788
Lãi tiền cho vay, lãi hợp tác kinh doanh	4.353.491.864	5.221.719.273
Cổ tức, lợi nhuận được chia	2.064.341.033	-
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	20.252.920.158	7.754.690.952
Lãi bán hàng trả chậm	9.624.155	-
Doanh thu tài chính khác	37.318.713	1.135.000.000
<b>Cộng</b>	<b>28.281.261.581</b>	<b>15.713.779.013</b>
<b>4. Chi phí tài chính</b>		
	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Chi phí lãi vay	68.729.060.223	36.344.202.661
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	4.773.837.441	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	26.358.417.687	8.780.460.992
Lỗ đầu tư vào công ty liên kết	-	665.377.223
Chi phí sang nhượng cổ phiếu	3.305.344.000	-
Chi phí lãi ký quỹ	5.400.000	-
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn,	3.154.320.000	977.280.000

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thanh, phường Tây Thanh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
dài hạn		
<b>Cộng</b>	<b><u>106.326.379.351</u></b>	<b><u>46.767.320.876</u></b>
<b>5. Chi phí bán hàng</b>		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên	6.285.481.679	5.022.479.979
Chi phí nguyên vật liệu bao bì	40.138.108	-
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	456.243.652	789.846.282
Chi phí khấu hao TSCĐ	178.832.766	23.455.105
Chi phí bảo hành	12.052.480	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	11.727.727.030	9.731.889.497
Chi phí bằng tiền khác	7.127.446.680	11.540.182.493
<b>Cộng</b>	<b><u>25.827.922.395</u></b>	<b><u>27.107.853.356</u></b>
<b>6. Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	15.339.880.309	15.752.354.821
Chi phí nguyên vật liệu quản lý	188.124.678	-
Chi phí đồ dùng văn phòng	3.078.015.993	2.981.042.604
Chi phí khấu hao TSCĐ	3.973.908.106	5.000.713.645
Thuế, phí và lệ phí	7.511.000	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	14.140.443.207	5.744.074.547
Chi phí bằng tiền khác	17.629.510.131	19.453.838.020
<b>Cộng</b>	<b><u>54.357.393.424</u></b>	<b><u>48.932.023.637</u></b>
<b>7. Thu nhập khác</b>		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu tiền nhượng bán, thanh lý TSCĐ	6.826.931.169	7.896.879.420
Lãi nợ quá hạn	861.906.823	1.095.809.415
Thu bán thành phẩm thanh lý	-	50.295.975
Tiền phạt vi phạm hợp đồng	793.503.894	1.491.362.606
Xử lý công nợ	9.345.690.033	2.032.469.066
Các khoản thuế được hoàn	142.457.445	-
Thu bán phế liệu	672.462.125	234.793.259
Thu khác	1.732.502.720	3.145.126.164
<b>Cộng</b>	<b><u>20.375.454.209</u></b>	<b><u>15.946.735.905</u></b>
<b>8. Chi phí khác</b>		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá trị còn lại tài sản cố định thanh lý	4.008.897.039	5.803.724.399
Giá trị nguyên, phụ liệu thanh lý	-	294.561.950
Phạt do vi phạm hợp đồng	84.487.232	6.968.562.609
Chi phí phạt hành chính	11.077.282	-
Chi phí khác	317.715.854	609.735.361



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: số 36 Tây Thanh, phường Tây Thanh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
<b>Cộng</b>	<b>4.422.177.407</b>	<b>13.676.584.319</b>

**9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại**

Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện và chi phí phải trả.

**10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.898.888.557	73.108.720.755
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	2.898.888.557	73.108.720.755
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	20.424.404	18.573.337
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>142</b>	<b>3.936</b>

*Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:*

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	18.982.497	16.000.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 31 tháng 01 năm 2007	-	2.645.166
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại năm trước.	-	(71.829)
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành tháng 03 năm 2008	1.157.156	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành tháng 11 và tháng 12 năm 2008 <sup>(*)</sup>	284.751	-
<b>Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm</b>	<b>20.424.404</b>	<b>18.573.337</b>

(\*) Trong đó có 3.414.423 cổ phiếu được tính lưu hành bình quân căn cứ vào ngày thu tiền thực tế của đơn vị.

**VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****1. Các sai sót**

Ảnh hưởng của việc điều chỉnh các sai sót đến số liệu so sánh của năm trước như sau:

	<b>Mã số</b>	<b>Số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm trước</b>	<b>Số liệu điều chỉnh lại</b>
<b>Bảng cân đối kế toán hợp nhất</b>			
Tài sản dài hạn	200	585.705.744.920	586.019.979.491

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	<b>Mã số</b>	<b>Số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm trước</b>	<b>Số liệu điều chỉnh lại</b>
Tài sản cố định	220	517.454.095.016	517.768.329.587
Tài sản cố định hữu hình	221	268.464.795.468	268.779.030.039
Nguyên giá	222	796.733.230.192	794.463.915.944
Giá trị hao mòn lũy kế	223	(528.268.434.724)	(525.684.885.905)
Tổng cộng tài sản	270	1.106.714.802.511	1.107.029.037.082
Nguồn vốn chủ sở hữu	400	292.401.486.750	292.715.721.321
Vốn chủ sở hữu	410	280.560.220.563	280.874.455.134
Lợi nhuận chưa phân phối	419	72.094.478.111	72.408.712.682
Tổng cộng nguồn vốn	430	1.106.714.802.511	1.107.029.037.082

## 2. Thay đổi ước tính kế toán

Trong năm, Công ty mẹ đã thay đổi thời gian khấu hao tài sản cố định hữu hình từ mức thời gian khấu hao tối thiểu lên mức thời gian khấu hao tối đa theo khung thời gian khấu hao ở phần IV.6. Ảnh hưởng của việc thay đổi nêu trên làm giảm chi phí trong kỳ 24.769.107.700 VND.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2009

**Phan Như Bích**  
Người lập biểu

**Mai Văn Sáu**  
Kế toán trưởng

**Đình Công Hùng**  
Tổng Giám đốc